

Số: 13/2024/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 09 tháng 7 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 15 quy định xây dựng, bố trí lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này được áp dụng đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức, hoạt động và chế độ, chính sách của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

### **Điều 3. Số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự**

1. Số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự là 755 Tổ được thành lập tại 755 ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Số lượng thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự là 2.299 người.

*(Đính kèm Phụ lục số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự).*

### **Điều 4. Chế độ họp, sinh hoạt của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự**

1. Hàng tuần, Tổ trưởng có trách nhiệm tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện công tác của Tổ và báo cáo tình hình, kết quả hoạt động với Công an cấp xã.

2. Hàng tháng, Tổ trưởng tổ chức kiểm điểm đánh giá kết quả hoạt động trong tháng và đề ra công tác của tháng tiếp theo. Trường hợp cần xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân hoặc Công an cấp xã trong quá trình triển khai công tác thì Tổ trưởng là người trực tiếp báo cáo; trường hợp Tổ trưởng vắng mặt thì ủy nhiệm Tổ phó thực hiện nhiệm vụ này.

3. Đối với những công việc quan trọng cần lấy ý kiến của tập thể thì Tổ trưởng có trách nhiệm đưa ra tập thể Tổ thảo luận và biểu quyết. Việc biểu quyết được thực hiện theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số; trong trường hợp việc biểu quyết có số thành viên tán thành ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến của bên có ý kiến của Tổ trưởng. Tổ trưởng chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình. Trường hợp còn có vướng mắc thì Tổ trưởng trực tiếp báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Trưởng Công an cấp xã trước khi thực hiện.

4. Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự phải mặc trang phục, đeo biển hiệu theo quy định khi làm nhiệm vụ.

### **Điều 5. Khen thưởng, kỷ luật**

1. Tập thể và cá nhân Tổ bảo vệ an ninh, trật tự hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được biểu dương, khen thưởng; trường hợp lập công xuất sắc thì được xét khen thưởng đột xuất theo quy định.

2. Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự không hoàn thành nhiệm vụ hoặc có hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm sẽ bị cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **Điều 6. Trách nhiệm thực hiện**

1. Giám đốc Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Công an tỉnh kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý cho phù hợp.

b) Tham mưu, đề xuất tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự để rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến nhằm động viên, khen thưởng những cá nhân, đơn vị thực hiện xuất sắc nhiệm vụ; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

c) Chỉ đạo thực hiện công tác tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách, trang bị phương tiện, thiết bị và các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định theo quy định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện quy định tại Quyết định này.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Công an tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí nhằm đảm bảo việc thực hiện chế độ, chính sách, trang bị phương tiện, thiết bị, trang phục và các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định.

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 7 năm 2024.

2. Khi có sự thay đổi về địa giới hành chính do sáp nhập, mở rộng hoặc khi có sự thay đổi về quy mô dân số dẫn đến thay đổi số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại địa bàn áp, khám thì Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi cho phù hợp.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Hãn**